TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẠI TỪ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 27/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Văn Mỳ

2. Ông: Nguyễn Thế Dũng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 44/2023/TLHS-ST ngày 05/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2023/QĐXXST-HS ngày 13/4/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn X;** Sinh ngày: 14/7/1966;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm Q, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 07/10; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1927 (đã chết);

Con bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1933(đã chết);

Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 02.

Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1966

Trú tại: xóm Q, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1988, con nhỏ nhất sinh năm 1999

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 79/2012/HSST ngày 28/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt Nguyễn Văn X 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong ngày 24/9/2017)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2022 đến ngày 06/01/2023, được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giữ, cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Có mặt tại phiên tòa)

. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1966 (Có mặt)

Trú tại: xóm Q, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

***. Người chứng kiến:**

Anh: Lương Đình T3, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trên cơ sở các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả xét hỏi tại phiên tòa thì nội dung vụ án như sau:

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, tổ công tác Công an xã Y, huyện Đ tiến hành tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện có 01 đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-659.99 có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì người nam giới khai họ tên là Nguyễn Văn X, sau đó X tự giác lấy từ túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc ra 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, có chữ giao nộp cho tổ công tác và thừa nhận đây là ma túy loại Heroine của X cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, có chữ (niêm phong trong bì ký hiệu A), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32 (niêm phong trong bì ký hiệu B), 01 xe mô tô BKS: 20F1-659.99, số tiền 2.700.000 đồng tiền NHNNVN (niêm phong trong bì ký hiệu C).

Xác định vụ việc có dấu hiệu của tội phạm, Công an xã Y đã chuyển toàn bộ hồ sơ, vật chứng, đối tượng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ để giải quyết theo quy định.

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 29/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở, đồ vật đối với Nguyễn Văn X. Kết quả khám xét không thu giữ gì.

Tại Bản kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 06/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng thu giữ ban đầu là 0,260 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn X khai nhận như sau: Bản thân X là người nghiện ma túy. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, X điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-659.99 đi từ nhà đến Trung tâm Methadone thuộc thị trấn H, huyện Đ,

tỉnh Thái Nguyên để uống thuốc, sau khi uống thuốc xong, X ra cổng trung tâm thì gặp 01 người đàn ông X không quen biết, qua giao dịch, X mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy, loại Heroine được gói bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, có chữ với giá 400.000 đồng. Mua được gói ma túy, X cất giấu vào túi áo khoác phía trước bên phải X đang mặc rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến khu vực bãi đất trống thuộc xóm T, xã Y, huyện Đ, X dừng xe lại định lấy gói chất ma túy ra sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Y phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận tội của Nguyễn Văn X là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ; kết luận giám định.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 bì niêm phong ký hiệu A1,A2; 01 xe mô tô BKS: 20F1-659.99; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32; Số tiền 2.700.000 đồng tiền NHNNVN hiện được bảo quản tại kho vật chứng của chi cục Thi hành án dân sự huyện Đại Từ.

Tại bản cáo trạng số 45/ CT-VKSĐT ngày 28/3/2023 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn Xuân về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện VKSND huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 47 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn X mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A1,A2.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô BKS: 20F1-659.99 quản lý và sử dụng.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32 và số tiền 2.700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn X để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án từ khi khởi tố vụ án, điều tra, truy tố: Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên; VKS nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2]. Về căn cứ buộc tội:

Tại phiên tòa bị cáo X đã khai báo: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/12/2022 tại xóm T, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn X đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,260 gam (*không phẩy hai sáu mươi gam*) chất ma túy (loại Heroine), mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác Công an xã Y, huyện Đ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Nguyễn Văn X phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; vật chứng thu giữ, kết luận giám định....

Như vậy hành vi tàng trữ 0,260 gam Heroine của Nguyễn Văn X đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Nội dung điều luật như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

1. ***Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm vào mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.***

…..

c) Heroine….. có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

[3]. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc dược của nhà nước nói chung và chất ma tuý nói riêng, hành vi đó không những làm ảnh hưởng tới sức khoẻ con người mà còn ảnh hưởng và suy hao kinh tế là một trong những nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác nên cần xử lý nghiêm minh mới bảo đảm tính răn đe của pháp luật và mang tính phòng ngừa chung.

[4]. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo có nhân thân năm 2012 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đại Từ xử phạt Nguyễn Văn X 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện bản thân, trở thành công dân có ích mà bị cáo cố ý lao vào con đường phạm tội sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân và trở thành gánh nặng cho gia đình và xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ vào tình chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo X mức án từ 18 đến 24 tháng tù và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo và giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời mang tính phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện, không có tài sản riêng, không có việc làm ổn định nên miễm phạt bổ sung cho bị cáo

[7]. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A1,A2.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô BKS: 20F1-659.99 quản lý và sử dụng.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32 và số tiền 2.700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn X để đảm bảo thi hành án.

[8]. Về nguồn gốc số Heroine, X khai mua của 01 người đàn ông không quen biết tại cổng Trung tâm Methadone thuộc thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch của người đàn ông trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không có căn cứ xem xét xử lý.

Chiếc xe mô tô BKS:20F1-659.99 là tài sản chung của X và vợ là Nguyễn Thị T2, tuy nhiên bà T2 không biết việc X sử dụng xe mô tô đi mua ma túy sử dụng nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đại Từ không xem xét xử lý đối với bà Tuyết.

[9]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Điều 47 Điều 48 của BLHS; Điều 106 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn X 20 (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2022 đến ngày 25/6/2022.

2. Về phạt bổ sung: Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu A1,A2.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 01 xe mô tô BKS: 20F1-659.99 quản lý và sử dụng.

- Tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A32 và số tiền 2.700.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam của bị cáo Nguyễn Văn X để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng, đặc điểm của vật chứng như trong mô tả tại quyết định chuyển vật chứng số 42/QĐ-VKSĐT ngày 28/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND huyện Đại Từ (1b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên (1b);
- Chi cục THADS huyện Đại Từ (1b);
- THAHS (2b);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Thông báo cho UBND xã Yên Lãng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Kao Hoàng